

Số: 136/PAS-VTTBYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 01 năm 2025

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: Cung cấp sinh phẩm, vật tư tiêu hao phục vụ cho gói thầu số 2 “Cung cấp dịch vụ xét nghiệm tải lượng virút viêm gan C giai đoạn 2024-2025” thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2024 đợt 2 của Dự án hỗ trợ kỹ thuật Quỹ toàn cầu phòng, chống HIV/AIDS giai đoạn 2024-2026 do Quỹ toàn cầu phòng, chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên người nhận báo giá: Cao Thị Ngọc Thắm

- Chức vụ: Chuyên viên cung ứng – Phòng Vật tư Thiết bị y tế

- Số điện thoại: 093 654 8286

- Địa chỉ email: thamctn@pasteurhcm.edu.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ lúc thông tin báo giá được đăng tải thành công đến trước 17 giờ 00 ngày 03 tháng 02 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 03 tháng 02 năm 2025.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa

Theo Phụ lục I đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa:

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu,

Q.3, Tp.Hồ Chí Minh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

Hàng hóa được giao từng đợt theo yêu cầu của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh trong vòng 20 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Thanh toán trong vòng 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, VTTBYT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG VTTBYT**



**Lê Việt Hà**

**Phụ lục I**

**DANH MỤC HÀNG HÓA**

(Kèm theo Yêu cầu bảo giá số 136/PAS-VTTBYT ngày 16/01/2025 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)



STT	Tên danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bộ thuốc thử và vật tư tiêu hao dùng trong xét nghiệm định lượng HCV RNA bằng hệ thống Real time PCR tự động Cobas 5800 và Cobas 6800 thuộc sở hữu của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh (Gồm các mục từ 1.1 đến 1.15)			
1.1	Hóa chất đo tải lượng virus HCV theo phương pháp RT-PCR tự động	- Phát hiện kiểu gen HCV 1-6; - LoD: 8,46 IU/mL với khoảng tin cậy 95% là 7,50-9,79 IU/mL (mẫu 500 µL trong huyết tương chống đông bằng EDTA) và ở nồng độ 9,61 IU/mL với khoảng tin cậy 95% là 8,70-10,95 IU/mL cho thể tích xử lý mẫu 500 µL trong huyết thanh; - Khoảng tuyến tính: Với thể tích xử lý mẫu 500 µL, với mẫu huyết tương chống đông bằng EDTA và huyết thanh từ 15IU/mL đến 1,00E+08 IU/mL	Test	8.256
1.2	Chứng dương sử dụng cho hóa chất định lượng HIV/ HBV/HCV sử dụng trên nhiều hệ thống xét nghiệm	Kiểm soát dương tính nồng độ thấp HBV/HCV/HIV-1 Low Positive Control (HBV/HCV/HIV-1 L(+))C; Kiểm soát dương tính nồng độ cao HBV/HCV/HIV-1 High Positive Control (HBV/HCV/HIV-1 H(+))C; Sử dụng cho nhiều hệ thống thiết bị xét nghiệm RT-PCR tự động và tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	ml	312
1.3	Chứng âm sử dụng cho hóa chất định lượng HIV/ HBV/HCV sử dụng trên nhiều hệ thống xét nghiệm	Kiểm soát âm tính xét nghiệm phát hiện / định tính / định lượng RNA HIV-1, RNA HIV-2, RNA HCV, DNA HBV bằng phương pháp RT-PCR tự động. Sử dụng cho nhiều hệ thống thiết bị xét nghiệm RT-PCR tự động và tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	ml	
1.4	Hạt thủy tinh từ tính	Thành phần có hạt thủy tinh từ tính dùng trong bước chuẩn bị mẫu, Đóng gói đảm bảo đủ chạy cho 480 phản ứng, sử dụng cho nhiều hệ thống thiết bị xét nghiệm RT-PCR tự động và tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	Test	11.520
1.5	Hóa chất ly giải sử dụng cho nhiều hệ thống thiết bị xét nghiệm	Hóa chất ly giải dùng trong bước chuẩn bị mẫu; sử dụng cho nhiều hệ thống thiết bị xét nghiệm RT-PCR tự động và tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	ml	105.000
1.6	Hóa chất pha loãng sử dụng cho nhiều hệ thống thiết bị xét nghiệm	Hóa chất pha loãng dùng trong bước chuẩn bị mẫu; sử dụng cho nhiều hệ thống thiết bị xét nghiệm RT-PCR tự động và tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	ml	52.500



STT	Tên danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1.7	Hóa chất rửa hệ thống	Hóa chất rửa hệ thống dùng trong bước chuẩn bị mẫu; sử dụng cho nhiều hệ thống thiết bị xét nghiệm RT-PCR tự động và tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	ml	126.000
1.8	Đầu côn có lọc, thể tích 1ml	Đầu côn có lọc dùng để hút mẫu và thuốc thử, thể tích 1ml Sản phẩm được sản xuất trong Phòng sạch (Tiêu chuẩn ISO 8) và không có Pyrogen, RNase, DNase, chất ức chế PCR, DNA và ATP của người.	Cái	19.200
1.9	Đầu côn có lọc, thể tích 300 µl	Đầu côn có lọc dùng để hút mẫu và thuốc thử, thể tích 300 µl Sản phẩm được sản xuất trong Phòng sạch (Tiêu chuẩn ISO 8) và không có Pyrogen, RNase, DNase, chất ức chế PCR, DNA và ATP của người.	Cái	11.520
1.10	Đĩa khuếch đại 24 vị trí	Đĩa khuếch đại mẫu loại 24 vị trí để thực hiện phản ứng realtime PCR	Cái	360
1.11	Đĩa xử lý mẫu 24 vị trí	Đĩa xử lý mẫu loại 24 vị trí để thực hiện phản ứng realtime PCR	Cái	360
1.12	Đĩa chất thải lỏng 24 vị trí	Đĩa chất thải lỏng 24 vị trí để thực hiện phản ứng realtime PCR	Cái	360
1.13	Đĩa xử lý mẫu 48 vị trí	Đĩa xử lý mẫu loại 48 vị trí để thực hiện phản ứng realtime PCR	Cái	352
1.14	Đĩa khuếch đại 96 vị trí	Đĩa khuếch đại mẫu loại 96 vị trí để thực hiện phản ứng realtime PCR	Cái	352
1.15	Đầu côn hút mẫu	Đầu côn hút bệnh phẩm, vật tư tiêu hao được sử dụng cho hệ thống Real-time PCR.	Hộp	6
2	Đầu côn có lọc 1250 µl	Chất liệu: nhựa Polypropylen Đã tiệt trùng Không chứa DNase, RNase Phù hợp đa số pipet đang có trên thị trường	Cái	8.256
3	Ống ly tâm đáy nhọn thể tích 2ml	Loại tiệt trùng Nắp bật, có vạch chia thể tích Thể tích: 2 ml Vật liệu: nhựa polypropylene, đáy hình nón Không chứa DNase/RNase Chịu được nhiệt độ từ -70 đến 121 độ C Chịu được lực ly tâm tối đa 18.000 vòng/phút	Cái	2.000
4	Ống trữ lạnh tiệt trùng 2 ml nắp vận	Ống trữ lạnh tiệt trùng tự đứng 2ml có nhãn viết Chịu được nhiệt độ từ - 86 độ C đến 121 độ C Chất liệu polypropylene; Nắp vận ngoài Không chứa DNase, RNase	Cái	6.500
5	Ống lấy máu chân không EDTA K3 thể tích 4ml	Thân ống nghiệm được làm từ nhựa PET (Polyethylene Terephthalate) Nắp ống nghiệm được làm từ nhựa HDPE hoặc nhựa PP Kích thước 13x75 mm Ống nghiệm đã được hút chân không với thể tích mẫu đến 4,0 ml Đã được tiệt trùng. Ống được phun phủ K3-EDTA trên mặt trong thành ống	Cái	9.000

STT	Tên danh mục hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		Chịu được lực quay ly tâm gia tốc 3.500 -4.500 vòng/phút trong thời gian 10 phút		
6	Bơm kim tiêm 5ml	Được làm từ nhựa nguyên sinh Kích cỡ kim 23Gx1", dung tích 5ml Được tiệt trùng bằng khí E.O Chất liệu làm kim: thép không gỉ	Cái	9.000
7	Găng tay Latex không bột	- Nguyên liệu: cao su tự nhiên - Dùng được cho cả 2 tay, có viền cổ tay - Hàm lượng bột: $\leq 2$ mg/găng tay - Giao theo kích thước của Viện khi đặt hàng	Đôi	25.000
8	Khẩu trang y tế 4 lớp	Gồm 04 lớp bảo vệ ngăn chặn bụi, vi khuẩn	Cái	1.000



**Phụ lục II**

**BIỂU MẪU BẢNG BÁO GIÁ (ĐỀ NHÀ CUNG CẤP THAM KHẢO)**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số 136/PAS-VTTBYT ngày 16/01/2025 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các ..... (Tên hàng hóa) như sau:

**1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan**

STT trong danh mục yêu cầu của Viện	Danh mục hàng hóa <sup>(2)</sup>	Ký, nhãn hiệu, model, mã hàng	Hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Năm sản xuất (nếu có) <sup>(5)</sup>	Mã HS (nếu có) <sup>(4)</sup>	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính (ghi theo yêu cầu báo giá của Viện)	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá có VAT <sup>(8)</sup> (VND)	Thành tiền có VAT <sup>(11)</sup> (VND)	Mức thuế (ghi % thuế 5 hoặc 8 hoặc 10)
1	...											
2	....											
n	...											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày [ghi cụ thể số ngày phù hợp với yêu cầu tại mục 5 Mục I của yêu cầu báo giá], kể từ ngày ... tháng... năm...[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:



- Không đang quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày ...., tháng ..... năm .....

### **Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

#### **Ghi chú:**

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế (nếu hàng hóa được phân loại là thiết bị y tế).
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất (nếu có), xuất xứ của hàng hóa.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá đã bao gồm thuế tương ứng với từng hàng hóa.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hóa; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước (nếu có).
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công

bổ tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên liên danh cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

